CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 04 năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hoà;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 22/04/2021 của Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hoà,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm 2020 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	4.625,70
2	Tổng chi phí	4.561,48
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	64,218
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19,076
5	Lợi nhuận sau thuế	45,142
6	Hoạt động đầu tư xây dựng	315,298

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ ……%;

1.2. Thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	So với TH năm 2020	Thực hiện 2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	589,73	102,43%	575,71
2	Điện mua và điện phát	Tr.KWh	2.389,36	102,07%	2.341,37
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	3,75%	-0,06%	3,81%
4	Điện thương phẩm	Tr.KWh	2.289,00	101,96%	2.245,10
5	Tổng doanh thu (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	4.740,30	102,48%	4.625,70
6	Tổng chi phí (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	4.690,20	102,82%	4.561,48
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,10	78,02%	64,22

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ ……%;

Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ ……%;

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ ……%;

Điều 4. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Phân phối lợi nhuận năm 2020
1	Vốn điều lệ	(1.1)+(1.2)	575.710.160.000
1.1	*Vốn điều lệ lưu hành*		*560.710.160.000*
1.2	*Cổ phiếu quỹ*		*15.000.000.000*
2	Lợi nhuận trước thuế		64.217.864.034
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành		19.075.723.541
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(2)-(3)	45.142.140.493
4.1	*- Lợi nhuận không được phân phối*		*14.109.211.494*
4.2	*- Lợi nhuận được phân phối*		*31.032.928.999*
5	Quỹ khen thưởng-phúc lợi	(5.1)+(5.2)+(5.3)	16.192.093.405
5.1	*Quỹ khen thưởng CBCNV*	*(5.1.1)+(5.1.2)*	*7.145.281.305*
5.1.1	*Quỹ khen thưởng CBCNV*		*6.000.000.000*
5.1.2	*Quỹ khen thưởng từ LN XL và MDDD*		*1.145.281.305*
5.2	*Quỹ phúc lợi*		*8.500.000.000*
5.3	*Quỹ khen thưởng người quản lý*		*546.812.100*
6	Lợi nhuận được phân phối còn lại sau khi phân chia các quỹ	(4.1)-(5)	14.840.835.594
7	Cổ tức	(7.1)+(7.2)	28.035.504.000

7.1	*Cổ tức bằng tiền (2,5%)*	*(1.1)*2,5%*	*14.017.754.000*
7.2	*Cổ tức bằng cổ phiếu (2,5%)*		*14.017.750.000*
8	Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức	(8.1)+(8.2)	914.543.088
8.1	*Lợi nhuận được phân phối còn lại*	*(6)-(7.1)*	*823.081.594*
8.2	*Lợi nhuận không được phân phối còn lại*	*(4.1)-(7.2)*	*91.461.494*

ĐHĐCĐ thông qua mức cổ tức năm 2020 là **05%** trên vốn điều lệ lưu hành. Trong đó bao gồm:

+ Bằng tiền mặt: **2,5%** trên vốn điều lệ lưu hành.

+ Bằng cổ phiếu: **2,5%** trên vốn điều lệ lưu hành từ nguồn lợi nhuận không được phân phối.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông chia cổ tức năm 2020 sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ ……%;

Điều 5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- *Nguồn vốn để chi trả cổ tức:*

Nguồn vốn sử dụng để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế không được phân phối của năm 2020 là **14.017.750.000 đồng**.

- *Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức*

Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu (mười nghìn đồng/cổ phiếu)
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	57.571.016 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	56.071.016.cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	1.500.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	1.401.775 cổ phiếu
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	14.017.750.000 đồng
Tỷ lệ phát hành	2,5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành, tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 1000:25. Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền và cứ 1000 quyền, cổ đông được nhận thêm 25 cổ phiếu.
Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	589.727.910.000 đồng
Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu của Công ty theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.

	(Không bao gồm cổ phiếu quỹ)
Mục đích phát hành	Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ. *Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 386 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ cổ tức bằng cổ phiếu 1000:25, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là (386 x 25)/1000 = 9,65 cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là 09 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,65 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
Nguồn vốn thực hiện phát hành	Từ lợi nhuận sau thuế không được phân phối của năm 2020 là 14.017.750.000 đồng.
Nguồn vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2020	662.754.420.798 đồng
Thời gian thực hiện	Trong năm 2021 và sau khi được UBCKNN chấp thuận
Phương thức phân phối	Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.
Đăng ký giao dịch bổ sung	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HoSE) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).
Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nêu trên.
Thay đổi Điều lệ Công ty	Sửa đổi Điều lệ Công ty (Sửa đổi khoản 1 điều 6 quy định về vốn điều lệ, cổ phần cổ đông sáng lập) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

- **Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức**

- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp sau khi được UBCKNN thông qua.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), đăng ký niêm yết bổ sung và giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Phê chuẩn, thông qua các tài liệu, thực hiện tất cả các nội dung cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ ……%;

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	589,73
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,10
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	12,52
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	37,58
5	Trích lập các Quỹ theo quy định (*)	Tỷ đồng	
6	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	5%
6.1	*Cổ tức bằng tiền mặt*	*%*	*2,5%*
6.2	*Cổ tức bằng cổ phiếu*	*%*	*2,5%*

Ghi chú: (*) Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo Điều 8 Nghị định 53/2016 của Thủ tướng Chính phủ ngày 13/06/2016

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tỷ lệ, thời điểm, phương thức tạm ứng cổ tức và quyết định các thủ tục liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2021 căn cứ vào tình hình của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ ……%;

Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn ĐTXD năm 2021

Tổng nguồn vốn ĐTXD và mua sắm TSCĐ năm 2021: **447,010 tỷ đồng** (bao gồm cả nợ gốc và lãi vay)

Bằng chữ: *Bốn trăm bốn mươi bảy tỷ, không trăm mười triệu đồng.*

Trong đó:

- Trả nợ gốc vay : 100,332 tỷ đồng
- Đầu tư thuần : 346,678 tỷ đồng

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty, tùy theo tình hình thực tế về nhu cầu đầu tư nguồn và lưới điện khu vực Khánh Hòa năm 2021 để phê duyệt điều chỉnh quy mô, kế hoạch danh mục đầu tư các công trình nguồn, lưới điện và mua sắm TSCĐ cho phù hợp với thực tế đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ ……%;

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty lần thứ 18 theo như Tờ trình số 106/TTr-ĐLKH ngày 01/04/2021 của HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ %;

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Đại hội thông qua việc sửa đổi Quy chế nội về quản trị công ty theo như Tờ trình số 106/TTr-ĐLKH ngày 01/04/2021 của HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ %;

Điều 11. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty

Đại hội thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HDQT Công ty theo như Tờ trình số 106/TTr-ĐLKH ngày 01/04/2021 của HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ %;

Điều 12. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty

Đại hội thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty theo như Tờ trình số 106/TTr-ĐLKH ngày 01/04/2021 của HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ %;

Điều 8. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc Công ty năm 2020, kế hoạch năm 2021

8.1. Thực hiện năm 2020

- Tổng số thù lao HĐQT : 372.600.000 đồng.
- Tiền lương Chủ tịch HĐQT : 486.000.000 đồng.
- Tổng số thù lao BKS : 128.814.000 đồng.
- Tiền lương Trưởng BKS : 432.000.000 đồng.

Tiền lương TGĐ : 468.000.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ %;

❖ **Bổ sung tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS và TGĐ năm 2020:**

Đại hội thông qua việc Công ty trích bổ sung 20% tiền lương và thù lao cho HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc năm 2020 như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và TGĐ: 277.200.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS : 100.282.800 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ %;

8.2. Mức tiền lương, thù lao năm 2021:

❖ **Tiền lương:**

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 40.500.000 đồng/tháng.
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 36.000.000 đồng/tháng.

Mức tiền lương trên đã áp dụng hệ số điều chỉnh tăng 0,5 lần so với mức lương cơ bản theo Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

❖ **Thù lao:**

- Thù lao của thành viên HĐQT : 8.100.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát : 7.200.000 đồng/người/tháng.

Thù lao của thành viên HĐQT, BKS bằng 20% tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách, tăng/giảm tương ứng với mức tăng/giảm tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách.

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2021, Công ty sẽ thực hiện việc quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động và TBXH và Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ %;

Điều 13. Thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán cho năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong 03 công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, theo danh sách đề nghị của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2021 cho Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam.
- Công ty TNHH kiểm toán & thẩm định giá AFA.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ %;

Điều 14. Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100% và có hiệu lực kể từ khi kết thúc Đại hội. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cụ thể hoá thành kế hoạch, nhiệm vụ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM;
- HĐQT, BKS, TGĐ Công ty;
- Lưu VT, TKCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CHỦ TỌA

Nguyễn Thanh Lâm